TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 349/2024/QĐST-VHNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 21 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 324/2024/TLST-VHNGĐ ngày 13/8/2024, về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị** Nguyễn Thị Huyền T**; sinh năm 1986**

HKTT: Số 7 ngõ 3 Đê La Thành, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Hiện ở: Số 5, 29/78 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Anh** Phạm Tuấn H**; sinh năm 1985**

HKTT và hiện ở: Số C ngách B phố K, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên thống nhất xác nhận lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24/5/2011 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Bố mẹ hai bên cũng đã cố gắng hàn gắn cho nhưng tình trạng mâu thuẫn không cải thiện. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 5/2024 đến nay. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn,

cuộc sống không có hạnh phúc, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Phạm Tuấn H và chị Nguyễn Thị Huyền T thống nhất xác nhận: Anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Hải N sinh ngày 09/10/2011 và cháu Phạm Nguyễn Hải P sinh ngày 22/3/2020. Anh chị thoả thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hải N, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hải P. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị T, anh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai ngăn cản.

3. Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H thống nhất trình bày: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H thống nhất chịu án phi theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm bất kỳ nội dung nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H thống nhất xác nhận: Anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Hải N sinh ngày 09/10/2011 và cháu Phạm Nguyễn Hải P sinh ngày 22/3/2020. Giao cháu Phạm Hải N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Nguyễn Hải P cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị T, anh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai ngăn cản.

- Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H thống nhất xác nhận: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét giải quyết**.**

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Phạm Tuấn H mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí (được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số

BLTU/23 0036343 ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội). Xác nhận chị Nguyễn Thị Huyền T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm (số GCNKH 71/2011, quyển số 01/2010);
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Hồng Phương